

Số: /KH-UBND

Phúc Lộc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn xã Phúc Lộc

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW); Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội xã về Triển khai chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 17/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Kế hoạch số 91-KH/ĐU ngày 13/5/2026 của Đảng ủy xã về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80 –NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; UBND xã Phúc Lộc xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 17/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Lồng ghép với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. Cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng quản lý nhà nước của UBND xã.

- Cụ thể hóa các định hướng lớn của Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới; trong đó xác định văn hóa ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng môi trường sống văn minh, hiện đại, nhân văn, hạnh phúc.

- Tạo sự chuyển biến rõ nét trong đổi mới tư duy quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh và hình thành hệ sinh thái văn hóa- sáng tạo của Thủ đô.

- Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp để tổ chức triển khai các nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động của Thành ủy; đồng thời bảo đảm phù hợp với Luật Thủ đô, quy hoạch Thủ đô và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội của Thành phố, của xã.

- Bảo đảm các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch gắn với mục tiêu xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành trung tâm lớn về văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghiệp văn hóa của cả nước và khu vực.

- Các phòng, ban, đơn vị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo kế hoạch của UBND xã, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương phù hợp với điều kiện thực tế, tránh hình thức.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, hiện đại; đẩy mạnh giáo dục, bồi đắp các hệ giá trị và chuẩn mực con người; nâng cao mức độ tiếp cận và thụ hưởng văn hóa, thu hẹp chênh lệch thụ hưởng giữa các khu vực trên địa bàn xã; phát triển con người toàn diện (đức - trí - thể - mỹ), tăng cường giáo dục di sản và xây dựng văn hóa học đường; đồng thời thúc đẩy lối sống lành mạnh, rèn luyện thể chất, đẩy mạnh các phong trào thể dục thể thao quần chúng, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy di sản văn hóa gắn với phát triển bền vững; đẩy mạnh số hóa di sản, phát triển hạ tầng dữ liệu và các nền tảng số phục vụ sáng tạo - phổ biến - thụ hưởng văn hóa; liên thông, chia sẻ học liệu, nguồn tư liệu số phục vụ giáo dục và nâng cao dân trí, văn hóa đọc. 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

- Phát triển công nghiệp văn hóa, hình thành quần thể di tích, địa điểm du lịch tâm linh đồng thời làm nơi tổ chức, tôn vinh các sự kiện văn hoá - xã hội của xã; xây dựng sản phẩm văn hóa mang bản sắc của xã Phúc Lộc.

- Tăng đầu tư và huy động nguồn lực cho văn hóa, đẩy mạnh các giải pháp thực hiện cơ chế, chính sách theo hướng kiến tạo; khuyến khích xã hội hóa đúng hướng, nâng cao hiệu quả quản trị văn hóa, giáo dục và sức khỏe Nhân dân, bảo đảm phối hợp liên ngành đồng bộ, thực chất. Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở, hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hoá theo Nghị quyết số 09-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2030: Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã; phấn đấu 100% thôn có Nhà văn hoá - Khu thể thao đạt chuẩn tiêu chí theo quy định; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, tập luyện thể dục thể thao của Nhân dân.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu

2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Thực hiện số hóa di sản văn hóa, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu theo yêu cầu của Thành phố về di sản văn hóa trên nền tảng kỹ thuật số 4.0, phục vụ công tác lưu trữ, quản lý, nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, quảng bá di sản, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Đảm bảo 100% các di tích tiêu biểu đã xếp hạng được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.

- 100% học sinh trong các trường học trên địa bàn xã được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá tại các di tích tiêu biểu của xã.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, duy trì hiệu quả, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hoá: Tỷ lệ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá” hàng năm đạt trên 90%%; Tỷ lệ thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hoá” hàng năm đạt trên 80%.

- Số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên theo tiêu chí quy định đạt khoảng 53% dân số; số hộ gia đình thể thao đạt 42%; trên 98% học sinh, chiến sỹ lực lượng vũ trang tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá và công nghiệp văn hoá.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hoá trong kỷ nguyên mới

- Quán triệt nhận thức đúng, đầy đủ về mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam; đặt ra nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng phát triển văn hoá, sáng tạo, tiên phong trong cải cách hành chính và chuyển đổi số; phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá xã hội, khơi dậy và phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể, giai đoạn 2026-2030; các chương trình, kế hoạch phát triển văn hoá – xã hội và việc đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”,... của địa phương.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong việc chủ động đặt đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hoá ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; khắc phục tình trạng buông lỏng lãnh đạo, mất dân chủ, coi nhẹ việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hoá thường xuyên, liên tục, hiệu quả; đa dạng, hiện đại hoá các phương thức truyền thông, đặc biệt là truyền thông số; ứng dụng AI trong xây dựng tin, bài tuyên truyền thuộc lĩnh vực phát triển văn hoá - xã hội. Đẩy mạnh giáo dục các hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát hiện và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt.

- Đặt đúng vị trí, vai trò, trách nhiệm, sứ mệnh, tiên phong, nêu gương của những người làm công tác văn hóa, người có uy tín trong cộng đồng; lấy người dân làm trung tâm, hiệu quả thực tiễn làm thước đo để tuyên truyền về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

2. Triển khai hiệu quả các thể chế tạo đột phá, chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá

- Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách, đổi mới sáng tạo, từng bước thực hiện số hoá các dữ liệu; biên soạn các cuốn sách giới thiệu về di tích lịch sử văn hoá, lễ hội, các lễ hội truyền thống trên địa bàn, trước mắt là đối với 24 di tích đã được xếp hạng.

- Mở rộng kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá, các nhà trường để hình thành, duy trì các câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ; đào tạo lớp kế cận nhằm gìn giữ, thực hành di sản, nghi thức tế lễ trong các lễ hội truyền thống; Đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi cho người truyền dạy, đào tạo.

- Tăng cường tổ chức các hội thi, hội diễn văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, qua đó phát hiện nhân tài, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy tài năng văn hoá, nghệ thuật. Đề xuất công nhận nghệ nhân dân gian; tạo điều kiện phát huy tài năng, quảng bá các tri thức dân gian; khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, phản ánh đặc trưng của quê hương Phúc Lộc.

3. Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, hiện đại

- Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo, cụ thể hóa đường lối, quan điểm của Đảng về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, hiện đại gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị quốc gia - dân tộc, truyền thống – hiện đại, góp phần quan trọng phát triển toàn diện con người, đạo đức xã hội và phẩm cách quốc gia trong kỷ nguyên mới.

- Xác định tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, thực hiện nghiêm túc 02 Bộ Quy tắc ứng xử “Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan trực thuộc Thành phố”, “Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội” là nhiệm vụ thường xuyên.

- Đặt giáo dục đạo đức và văn hoá, truyền thống của địa phương lên hàng đầu trong các cơ sở giáo dục từ bậc mầm non; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Phát huy giá trị văn hoá "Bộ đội Cụ Hồ", 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, mẫu hình "công bộc của dân", văn hoá nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hoá trong Đảng và hệ thống chính trị.

- Xây dựng môi trường văn hoá nhân văn, thượng tôn pháp luật từ gia đình, nhà trường, đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội trên nền tảng đạo đức, luật pháp, chuẩn mực xã hội và giá trị truyền thống, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, tương thân, tương ái, trách nhiệm xã hội trên môi trường thông tin số; làm trong sạch môi trường văn hoá số.

- Phát triển văn hoá cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng cộng đồng văn hoá cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, người dân làm chủ thể và trung tâm. Duy trì thường xuyên Phong trào thi đua, các mô hình “Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp” trong các công sở, trường học, thôn, xóm; gắn kết xây dựng văn hoá với tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái; phát huy tính tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ; phát huy hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; bảo đảm đầy đủ và phát huy có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao. Phát huy nhân tố tích cực của văn hoá tôn giáo, tín ngưỡng. Hưởng ứng các hoạt động nhân ngày “Ngày Văn hoá Việt Nam” 24/11/ hằng năm.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; chương trình giáo dục đạo đức, lối sống gia đình Việt Nam, tăng cường gìn giữ, phát huy các giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục của gia đình, dòng họ, địa phương. Xây dựng mỗi gia đình, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, cộng đồng là một môi trường văn hóa lành mạnh.

4. Đổi mới phương thức quản lý văn hoá theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hoá

- Triển khai phương thức quản trị văn hoá hiện đại lấy hiệu quả và sự tham gia đa trung tâm (Nhà nước - thị trường - xã hội - cộng đồng sáng tạo); từng bước ứng dụng công nghệ số trong phát triển dịch vụ văn hoá phù hợp, hiệu quả.

- Khảo sát, từng bước số hoá 51 di tích trên địa bàn xã, trọng tâm là: thực hiện công tác kiểm kê, phân loại và lập hồ sơ khoa học đối với các hiện vật, cổ vật cổ, quý hiếm; số hóa dữ liệu về các di tích lịch sử, các lễ hội truyền thống trên địa bàn xã.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, tạo đột phá trong tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về di tích lịch sử, văn hóa, giá trị của các di sản văn hóa, các lễ hội truyền thống trên địa bàn, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ thực tế ảo (Blockchain)...

5. Xây dựng hệ sinh thái văn hoá, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hoá

- Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá, gắn kết

hoạt động nghiên cứu, sáng tác, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hoá với khởi nghiệp sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới; tổ chức, tham gia các chương trình, cuộc thi và liên hoan sáng tạo văn hoá - công nghệ cấp quốc gia, khu vực.

- Xây dựng các khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, đảm bảo tiêu chí “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Thúc đẩy các mô hình sản xuất nông nghiệp không phát thải, ứng dụng công nghệ cao để bảo vệ hệ sinh thái bền vững.

- Nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật và trách nhiệm xã hội về bảo vệ môi trường từ quy mô gia đình đến cộng đồng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; bảo đảm yếu tố văn hóa và bảo vệ môi trường được lồng ghép xuyên suốt, thấm sâu vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa hệ thống dữ liệu về di sản nông nghiệp, các làng nghề truyền thống và tài nguyên môi trường nhằm nâng cao năng lực quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn cao và phong cách làm việc chuyên nghiệp. Chú trọng giáo dục hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong các đơn vị thuộc Ngành.

6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hoá thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 486/QĐ-TTG ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát triển có trọng tâm, trọng điểm các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, lựa chọn các lĩnh vực thế mạnh để ưu tiên đầu tư, tạo đột phá, từng bước hình thành ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn xã.

- Gắn kết văn hóa với thương mại và khoa học công nghệ; Phát huy tối đa giá trị kinh tế của các tài nguyên văn hóa Phúc Lộc. Đẩy mạnh quảng bá văn hóa gắn với bản sắc văn hóa địa phương gắn với các vùng nông nghiệp đặc sản, đảm bảo tiêu chí xanh, sạch với mục tiêu là xây dựng những sản phẩm văn hóa mang thương hiệu Phúc Lộc, vừa có giá trị văn hóa cao vừa có sức cạnh tranh trên thị trường.

- Rà soát, lồng ghép quy hoạch và từng bước bố trí quỹ đất, đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa, hình thành các không gian, cụm văn hóa gắn với du lịch và dịch vụ. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa phù hợp với thế mạnh của xã.

- Xây dựng các sản phẩm du lịch nông thôn gắn với bảo tồn văn hóa và phát triển sản phẩm OCOP, hình thành các chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp đặc sắc.

- Xây dựng thương hiệu địa phương bằng việc phát triển những sản phẩm, dịch vụ văn hoá độc đáo, giàu bản sắc; từng bước hình thành thương hiệu của xã. Định vị và quảng bá thương hiệu mang đậm bản sắc văn hoá, con người Phúc Lộc.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 gắn với thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 29/11/2025 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phát triển công nghiệp văn hoá giai đoạn 2025-2030 đúng định hướng, trong đó tập trung vào việc triển khai các hoạt động nghiên cứu, đánh giá năng lực thị trường các sản phẩm và dịch vụ văn hóa trên địa bàn xã. Huy động mọi nguồn lực bảo tồn, phát huy các giá trị di tích, lịch sử, cách mạng, các giá trị văn hoá phi vật thể; xây dựng và thực hiện các kế hoạch, đề án phát triển trên các lĩnh vực văn hoá, du lịch. Tập trung đẩy mạnh các phong trào thể dục thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao thành tích cao, thể mạnh của xã; các hoạt động văn hóa, văn nghệ,...

- Đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy sáng tạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Có giải pháp hiệu quả hơn nữa nhằm khuyến khích, xúc tiến đầu tư quảng bá các loại hình công nghiệp văn hóa; phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số... phù hợp với lợi thế và điều kiện của địa phương. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, dòng họ, nghệ nhân, câu lạc bộ văn hóa – nghệ thuật trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia

- Hưởng ứng và lan tỏa cuộc vận động "Tự hào là người Việt Nam"; triển khai các giải pháp theo chỉ đạo của Thành phố về hỗ trợ nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, làng Việt Nam; hình thành các mô hình câu lạc bộ văn hoá, võ thuật.

- Phối hợp với các Sở, ngành Thành phố đăng cai các sự kiện văn hoá, nghệ thuật quốc tế; xuất khẩu sản phẩm - dịch vụ công nghiệp văn hoá, xây dựng và định hình thương hiệu, hàng hoá, sản phẩm Việt Nam; góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội xã

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan, các thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết 80-NQ/TW, các chiến lược, kế hoạch, chính sách, pháp luật về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Tham mưu cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thành các chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, du lịch; đảm bảo việc quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu UBND xã cân đối ngân sách, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai Kế hoạch; bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá, tăng dần theo yêu cầu thực tiễn; triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật nhà nước hiện hành.

3. Công an xã

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa, chủ động phát hiện, đấu tranh với các hành vi lợi dụng văn hóa đặc biệt là các hành vi phát tán văn hóa phẩm độc hại, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Đảm bảo an ninh trật tự trong các sự kiện, hoạt động văn hóa lớn của xã.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về Nghị quyết số 80-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, bảng tin, pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, trang thông tin điện tử, trang fanpage của xã... để nhân dân nắm rõ chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển văn hóa.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, chương trình truyền thanh, video phản ánh gương người tốt, việc tốt, các điển hình trong học tập, lao động, sản xuất, giảm nghèo bền vững và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trên địa bàn xã.

5. Các phòng, ban chuyên môn, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Tổ chức quán triệt sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển con người Việt Nam; triển khai kế hoạch của Đảng ủy, UBND xã đến cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị đề

triển khai thực hiện.

- Xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cán bộ phụ trách đảm bảo rõ người, xác định rõ việc và lộ trình thực hiện.

6. Các nhà trường trên địa bàn xã

- Tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên số, chủ động tham gia và thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các tiến bộ khoa học, công nghệ hiện đại trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập.

- Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh. Đề cao vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử văn hóa cho học sinh trong xã hội văn minh.

- Tập trung đầu tư cho đào tạo trọng điểm, chất lượng cao có khả năng dẫn dắt các hoạt động văn hóa. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa học đường, triển khai sâu rộng và đồng bộ Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, quan tâm đầu tư xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho trẻ em, học sinh trong các trường học.

- Triển khai đồng bộ việc giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tâm vóc cho trẻ em, học sinh. Xây dựng mỗi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, đạo đức, lối sống; đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, giáo dục giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, giáo dục di sản vào trường học.

7. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng xã

Định hướng công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tham mưu cho Đảng ủy tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ” trên địa bàn xã.

8. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Phúc Lộc trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền

vững; xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng các phong trào quần chúng; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho đoàn viên, hội viên.

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Phúc Lộc. Nghiên cứu phát động, triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động phù hợp với yêu cầu thực tiễn; nhân rộng các mô hình/câu lạc bộ quần chúng phát huy giá trị văn hóa, con người Phúc Lộc; triển khai các mô hình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thông tin kịp thời, dễ hiểu, dễ nhớ đến toàn thể nhân dân về nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, thông qua hình thức: họp thôn dân cư, loa truyền thanh thôn, bảng tin, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể.

- Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên ở thôn, khu dân cư. Cán bộ thôn, ban công tác Mặt trận, chi hội đoàn thể phải đi đầu, nêu gương trong thực hiện Nghị quyết. Vận động gia đình, dòng họ, cộng đồng cùng hưởng ứng, tạo sức lan toả.

- Gắn tuyên truyền với thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương. Kết hợp việc tuyên truyền với phong trào xây dựng đời sống văn hóa, phát triển kinh tế hộ gia đình, bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ môi trường. Khuyến khích nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng để kịp thời báo cáo lên cấp trên.

- Phát huy hương ước, quy ước của thôn trong việc định hướng nhận thức, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã về Thực hiện triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn xã Phúc Lộc; UBND xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Văn hoá và Thể thao;
- TTĐU, TT HỖND;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Các ban Đảng;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đình Xuân Hanh